

SELECT

Câu 1: Tung một con xúc xắc 30 lần, có 2 lần xuất hiện mặt 6 chấm. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “tung được 6 chấm” là:

A. 15.

B. $\frac{1}{3}$.

C. $\frac{1}{15}$.

D. 2.

Câu 2: Trong hộp có 7 bút xanh và 3 bút đỏ. Lấy ngẫu nhiên 1 bút từ hộp, xem màu rồi trả lại. Lặp lại hoạt động trên 50 lần thì có 20 lần lấy được bút màu xanh. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “lấy được màu đỏ” là:

A. $\frac{2}{3}$.

B. $\frac{2}{5}$.

C. $\frac{3}{5}$.

D. $\frac{7}{10}$.

Câu 3: Một xạ thủ bắn 200 viên đạn vào bia, trong đó có 48 lần bắn trượt. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “xạ thủ bắn trúng” là:

A. $\frac{6}{25}$.

B. $\frac{6}{19}$.

C. $\frac{19}{25}$.

D. $\frac{25}{19}$.

Câu 4: Một nhân viên khi đi chào hàng ở 200 cửa hàng và đại lý thì có 15 nơi bán được hàng. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “nhân viên bán được hàng” là:

A. $\frac{37}{40}$.

B. $\frac{6}{19}$.

C. $\frac{3}{40}$.

D. $\frac{40}{3}$.

Câu 5: Gieo 90 lần một con xúc xắc cân đối và đồng chất ta được kết quả như sau :

Mặt	1 chấm	2 chấm	3 chấm	4 chấm	5 chấm	6 chấm
Số lần xuất hiện	18	12	14	26	12	8

Xác suất thực nghiệm của sự kiện “gieo được mặt có số chấm nhỏ hơn 3 ” là:

A. $\frac{1}{5}$.

B. $\frac{6}{45}$.

C. $\frac{1}{3}$.

D. $\frac{22}{45}$.

Câu 6: Tung 300 lần một đồng xu thì có 62 lần được mặt sấp. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “tung được mặt ngửa” là:

A. $\frac{31}{150}$.

B. $\frac{31}{119}$.

C. $\frac{119}{150}$.

D. $\frac{1}{2}$.

SELECT

Câu 7: Tiến hành đo nhiệt độ ngoài trời tại Hà Nội trong 30 ngày nắng nóng, người ta thấy có 18 ngày có nhiệt độ trên 35 độ. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “nhiệt độ ngoài trời trên 35 độ” là:

- A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{2}{5}$. C. $\frac{9}{15}$. D. $\frac{6}{7}$.

Câu 8: Tung một con xúc xắc 30 lần, có 8 lần thu được mặt 3 chấm. Xác suất để tung được mặt 3 chấm là:

- A. $\frac{4}{11}$. B. $\frac{11}{15}$. C. $\frac{4}{15}$. D. $\frac{3}{8}$.

Câu 9: Trong hộp có 3 bút xanh và 7 bút đỏ. Lấy ngẫu nhiên 1 bút từ hộp, xem màu rồi trả lại. Lặp lại hoạt động trên 30 lần thì có 18 lần lấy được bút màu xanh. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “lấy được màu đỏ” là:

- A. $\frac{3}{5}$. B. $\frac{2}{3}$. C. $\frac{2}{5}$. D. $\frac{7}{30}$.

Câu 10: Một xạ thủ bắn 200 viên đạn, trong đó có 48 lần bắn trượt. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “xạ thủ bắn trượt” là:

- A. $\frac{19}{25}$. B. $\frac{6}{19}$. C. $\frac{6}{25}$. D. $\frac{25}{19}$.

Câu 11: Một nhân viên khi đi chào hàng ở 200 cửa hàng và đại lý thì có 165 nơi không bán được hàng. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “nhân viên bán được hàng” là:

- A. $\frac{33}{40}$. B. $\frac{40}{7}$. C. $\frac{7}{40}$. D. $\frac{7}{33}$.

Câu 12: Tung 30 lần hai đồng xu cân đối và đồng chất ta được kết quả như sau :

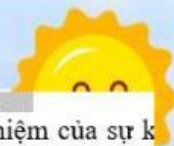
Mặt	SN	SS	NN
Số lần xuất hiện	18	8	4

Xác suất thực nghiệm của sự kiện “tung được hai mặt ngửa” là:

- A. $\frac{4}{15}$. B. $\frac{3}{5}$. C. $\frac{2}{15}$. D. $\frac{2}{13}$.



SELECT



Câu 13: Tung 300 lần một đồng xu thì có 62 lần được mặt sấp. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “được mặt ngửa” là:

A. $\frac{31}{150}$.

B. $\frac{31}{119}$.

C. $\frac{119}{150}$.

D. $\frac{1}{2}$.

Câu 14: Tiến hành đo nhiệt độ ngoài trời tại Hà Nội trong 30 ngày nắng nóng, người ta thấy có 18 ngày nhiệt độ trên 35 độ, 2 ngày 35 độ. Xác suất thực nghiệm của sự kiện “nhiệt độ ngoài trời dưới 35 độ” là:

A. $\frac{2}{5}$.

B. $\frac{1}{15}$.

C. $\frac{1}{3}$.

D. $\frac{1}{2}$.

Câu 15: Tung 30 lần hai đồng xu cân đối và đồng chất ta được kết quả như sau :

Mặt	SN	SS	NN
Số lần xuất hiện	18	8	4

Xác suất thực nghiệm của sự kiện “xuất hiện hai mặt sấp” là:

A. $\frac{2}{15}$.

B. $\frac{3}{5}$.

C. $\frac{4}{15}$.

D. $\frac{2}{13}$.





SELECT



Câu 16: Trong các cách viết sau đây, cách viết nào cho ta một phân số?

A. $\frac{3}{0}$

B. $\frac{3}{0,4}$

C. $\frac{5}{6}$

D. $\frac{30,8}{2,1}$

Câu 17: Phân số tối giản của phân số $\frac{36}{90}$ là:

A. $\frac{1}{3}$

B. $\frac{6}{15}$

C. $\frac{2}{5}$

D. $\frac{18}{45}$

Câu 18: Hỗn số $3\frac{1}{4}$ viết dưới dạng phân số là:

A. $\frac{11}{4}$

B. $\frac{13}{4}$

C. $-\frac{13}{4}$

D. $\frac{3}{4}$

Câu 19 Kết quả của phép cộng $-\frac{1}{4} + \frac{1}{4}$ là :

A. $\frac{1}{4}$

B. $-\frac{1}{4}$

C. $\frac{1}{2}$

D. 0

Câu 20: Kết quả của phép tính $-\frac{5}{9} : -\frac{2}{3}$ là:

A. $\frac{10}{17}$

B. $\frac{6}{5}$

C. $\frac{5}{6}$

D. $-\frac{5}{6}$





BÀI TỰ LUẬN

Bài 1: Trên tia Ox vẽ 2 đoạn thẳng OM và ON sao cho $OM = 3\text{ cm}$, $ON = 6\text{ cm}$

- Điểm M có nằm giữa hai điểm O và N không? Tại sao?
- Tính độ dài đoạn thẳng MN .
- Điểm M có là trung điểm của đoạn thẳng ON không? Tại sao?
- Lấy E là trung điểm của đoạn thẳng MN . Tính độ dài đoạn thẳng OE .

Bài 2: Cho O là điểm thuộc đường thẳng xy . Trên tia Ox lần lượt lấy các điểm A ; B và C sao cho $OA = 3\text{ cm}$, $OB = 8\text{ cm}$, $OC = 6\text{ cm}$.

- Trong ba điểm O ; B ; A , điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?
- Điểm A có là trung điểm của đoạn thẳng OC không? Vì sao?
- Trên tia Oy lấy điểm D sao cho $OD = 6\text{ cm}$. So sánh độ dài đoạn thẳng





THÔNG DIỆP



Em hãy nêu 3 từ khóa về phẩm chất mà em cần đạt được trong bài này và sau đó hãy viết một bài thuyết trình khoảng 150 từ về 3 từ khóa em đã tìm được vào giấy nộp cho cô nhé!

Lưu ý: Tất cả các bài tập ở trên làm ở 2 dạng:

- **Làm theo kiểu tự luận ra vở**
- **Sau đó chọn đáp án trực tiếp trên đây**
-

Rất mong phụ huynh đồng hành cùng các con!

